

Bản án số : 114/2020/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 7 năm 2020
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC TỈNH NA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Doãn Ước

Ông Nguyễn Đăng Lĩnh

- *Thư ký phiên tòa :* Ông Nguyễn Xuân Tráng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC tỉnh NA.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC tỉnh NA tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thùy Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xét xử công khai vụ án thụ lý số 48/ 2020/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49 /2020/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Bản BY (Nhận Cán cũ), xã TS, huyện TC tỉnh NA.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn Lô Thị T có luật sư Lê Đăng Tế. Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh NA.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Lo Văn H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Bản BY (Nhận Cán cũ), xã TS, huyện TC tỉnh NA.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lô Thị T trình bày:

Chị và anh Lo Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TS, huyện TC tỉnh NA vào ngày 04 tháng 3 năm 2013. Sau khi kết hôn xong vợ, chồng về làm ăn sinh sống tại Bản Nhạn Cán (Nay là bản BY), xã TS, huyện TC tỉnh NA. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị là do tính tình vợ chồng sống không hợp nhau. Vợ chồng chị đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ từ đầu năm 2019 cho đến nay. Nay Chị xét thấy tình cảm không còn nữa nên nguyện vọng của chị là muốn được ly hôn với anh Lo Văn H.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng chị không có con chung

- Về phân chia tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Lo Văn H.

Trong biên bản lấy lời khai ngày 01 tháng 6 năm 2020 anh thừa nhận điều kiện kết hôn của vợ chồng đúng như chị Lô Thị T đã trình bày. Sau khi kết hôn xong thì vợ chồng anh chị sống với nhau hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình sống không hợp nhau.

Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nữa nên việc chị Lô Thị T xin ly hôn anh thì anh hoàn toàn nhất trí.

- Về con chung: Vợ chồng anh chưa có con chung

- Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử:

- Về tình cảm: chị Lô Thị T được ly hôn với anh Lo Văn H

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét

- Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC tỉnh NA phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý giải quyết cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án hoàn toàn tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử

- Về tình cảm: chị Lô Thị T được ly hôn với anh Lo Văn H

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét
- Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Lô Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp Hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Cho nên việc thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện TCTỉnh NA.

Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù bị đơn anh Lo Văn H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. Nhưng anh chỉ đến một lần, còn những buổi hòa giải khác anh đều cố tình vắng mặt. Nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Đây là vụ án không thể tiến hành hòa giải được. Vào ngày 13 tháng 7 năm 2020 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử nhưng anh Lo Văn H vẫn cố tình vắng mặt, Nay việc xét xử vắng mặt bị đơn anh Lo Văn H là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa chị Lô Thị T và anh Lo Văn H là hôn nhân hợp pháp. Hai bên kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TS, huyện TCTỉnh NA vào ngày 04 tháng 3 năm 2013 theo quy định. Sau khi kết hôn xong cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Cả chị Lô Thị T và anh Lo Văn H đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên nhất trí ly hôn nhau. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các bên, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận sự thỏa thuận này.

Về trách nhiệm nuôi con: Hai bên thống nhất vợ chồng không có con chung

Về phân chia tài sản chung: Hai bên không ai có yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Lô Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[4] Về ý kiến phát biểu của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện TCTỉnh NA tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật và các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56, Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị T được ly hôn anh Lo Văn H.

Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng không có con chung

Về chia tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét

Về án phí: Buộc chị Lô Thị T phải chịu 300.000 án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005639 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TCTỉnh NA. Chị Lô Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận :

- TAND tỉnh NA
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự.
- UBND xã TS
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Trường Giang

